

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **22/2023/HS-ST**

Ngày: 09/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lê Văn Trung**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Thạch Ni**

Ông Lê Văn Trung

Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hoài Thương** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Ông Bùi Anh Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 16/2023/QĐXXST-HS ngày 27/02/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quản Văn M**, sinh năm 2000, tại: Bình Phước; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Quản Văn Văn, sinh năm 1975 và con bà Đặng Thị Đ, sinh năm 1978; nơi đăng ký thường trú: Kp 5, P. Tiến Thành, TP. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; Nơi ở hiện nay: ấp Đồng Búa, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 19/12/2022, bị Công an huyện Đồng Phú xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 17/11/2022.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/11/2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà, sinh năm 1978 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Đồng Búa, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Quản Văn M bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do muốn có ma túy để sử dụng nên khoảng 15 giờ 30 phút ngày 17/11/2022, Quản Văn M điều khiển xe mô tô biển số 93P1-818.79 đến khu vực Tượng đài xã Thuận Phú thuộc ấp Thuận Phú 1, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú để tìm mua ma túy đá. Tại đây, M gặp một người thanh niên (không rõ lai lịch) và hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá thì người thanh niên đồng ý bán và nói M đứng chờ còn người thanh niên bỏ đi. Khoảng 10 phút sau, người thanh niên quay lại đưa cho M 01 gói nylon màu trắng chứa ma túy đá rồi M đưa tiền cho người thanh niên. Sau khi mua được ma túy, M bỏ gói nylon chứa ma túy vào túi quần rồi điều khiển xe mô tô đi về. Khi đi đến đoạn đường liên thôn thuộc ấp Thuận Phú 1, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú thì bị Công an huyện Đồng Phú và Công an xã Thuận Phú tiến hành kiểm tra, phát hiện trong túi quần của M có 01 gói nylon chứa chất tinh thể màu trắng. M khai nhận là ma túy đá mua về để sử dụng nên Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với M.

Quá trình điều tra, Quản Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên.

Theo Kết luận giám định số 272/2022/GĐ-MT ngày 25/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: Tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon hàn kín (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,3368 gam.

Tại Cáo trạng số 16/CT -VKS ngày 16/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Quản Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (gọi tắt là Bộ luật hình sự);

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Quản Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Quản Văn M mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung và xử lý vật chứng, các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước trình bày lời luận tội đối với bị cáo và kết luận đối với

vụ án, bị cáo Quản Văn M không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành Tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Quản Văn M không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định trên. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành Tố tụng và người tiến hành tố tụng nói trên là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Quản Văn M khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng số 16/CT -VKS ngày 16/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo Quản Văn M là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và được Hội đồng xét xử thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 17/11/2022, bị cáo Quản Văn M đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,3368 gam ma túy, loại Methamphetamine là chất cấm sử dụng trong danh mục chất ma túy do Chính phủ ban hành, mục đích tàng trữ để sử dụng tại ấp Thuận Phú 1, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước thì bị kiểm tra, phát hiện và lập biên bản phạm tội quả tang. Hành vi của bị cáo Quản Văn M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi mà bị cáo Quản Văn M đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước trong việc cất giữ, bảo quản và tàng trữ các chất ma túy, một khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự tại địa phương, ảnh hưởng đến lối sống lành mạnh của cộng đồng dân cư.

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Quản Văn M có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được “ma túy” là chất mà Chính phủ cấm sử dụng, tàng trữ, vận chuyển, mua bán dưới bất kỳ hình thức nào; việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, gây hủy hoại nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần, đạo đức, lối sống của con người, là một trong những tác nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác, là hành vi bị pháp luật nghiêm trị nhưng bị cáo vẫn mua, tàng trữ với mục đích để sử dụng, thỏa mãn nhu cầu cá

nhân. Xét thấy, cần xử bị cáo Quản Văn M mức án nghiêm, tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có công việc và thu nhập không ổn định, đang bị tạm giam nên cần không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Quản Văn M không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Quản Văn M đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, có ông nội là người có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng Nhì nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Quản Văn M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú về phân hình phạt như trên là phù hợp, được chấp nhận.

[8] Vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,2515 gam ma túy còn lại sau giám định, đây là chất cấm sử dụng và tang vật của vụ án, không có giá trị sử dụng nên cần áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với người thanh niên không rõ lai lịch theo lời khai của Quản Văn M là bán ma túy cho M nhưng Cơ quan điều tra chưa xác minh được nhân thân lai lịch, tách ra xác M xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Quản Văn M vào ngày 17/11/2022, Công an huyện Đồng Phú đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Hành vi cho bị cáo Quản Văn M mượn xe mô tô biển kiểm soát 93P1-818.79 của bà Đặng Thị Đ nhưng khi cho mượn, bà Đ không biết M mượn xe đi mua ma túy nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Quản Văn M phải nộp theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Quản Văn M** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Quản Văn M 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để tạm giữ, tạm giam là ngày 17/11/2022.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Quản Văn M.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,2515 gam ma túy còn lại sau giám định.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Quản Văn M phải nộp 200.000 đồng.

Bị cáo Quản Văn M, bà Đặng Thị Đ được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước (01);
- VKSND tỉnh Bình Phước (01)
- VKSND huyện Đồng Phú (01);
- THADS huyện Đồng Phú (01);
- P.V 06 –CA tỉnh Bình Phước (01)
- Công an huyện (03)
- Trung tâm LLTP tỉnh Bình Phước (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (01);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng (01);
- Lưu (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Trung

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Vào hồi 09 giờ 45 ngày 09 tháng 03 năm 2023;

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Văn Trung**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Văn Trung**

Ông **Thạch Ni**

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo: **Quản Văn M**, sinh năm 2000; Nơi cư trú: ấp Đồng Búa, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Quản Văn M** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo

Quản Văn M 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để tạm giam là ngày 17/11/2022.

Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Quản Văn M.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,2515 gam ma túy còn lại sau giám định.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc các bị cáo Quản Văn M phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo Quản Văn M được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Đặng Thị Đ có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Tuyên tiếp tục tạm giam bị cáo Quản Văn M thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí;

Biên bản kết thúc lúc 10 giờ 30 phút cùng ngày đã được Hội đồng xét xử thông qua và nhất trí ký tên dưới đây.

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

